

# ĐỨC GIÊSU KITÔ ĐÃ TRỞ LẠI

Diệu Nguyên

Ngày 24-12 dương lịch hằng năm, cùng với cộng đồng dân Chúa trên toàn thế giới, hàng môn đệ Cao Đài đồng thành tâm tưởng niệm Đức Giêsu Kitô nhân dịp đại lễ kính mừng Chúa giáng sinh.

Trong truyện cổ nước Anh có câu chuyện như sau:

Liên tục trong năm trăm năm liền, cứ vào đêm Giáng Sinh, dân chúng tại một thành phố nọ đều tập trung lại, không phải để mừng ngày Chúa đã giáng sinh mà để chờ đợi ngày Chúa trở lại. Trước lúc nửa đêm, họ đốt đèn, đốt nến, hát thánh ca, rước kiệu đến một ngôi thánh đường cũ, nơi họ đã dựng một hang đá bên trong nhà thờ, và với tất cả tấm lòng thành, họ quỳ gối cầu nguyện. Ánh nến cùng những bài thánh ca làm tan đi cái giá lạnh của đêm đông. Tất cả mọi người trong thành phố đều có mặt ở đó, ai ai cũng tin rằng nếu tất cả mọi người trong thành đều có mặt để thành tâm cầu nguyện trong đêm Giáng Sinh thì Chúa Giêsu có thể sẽ trở lại đúng vào lúc nửa đêm.

Thế nhưng ngày trở lại của Chúa vẫn chưa bao giờ xảy ra. Một nhà báo hỏi một người thanh niên: “Bạn có thực sự tin rằng Chúa Giêsu sẽ trở lại trong đêm Giáng Sinh tại thành phố của bạn không?”

Đáp: “Không, tôi không tin chắc như thế!”

Nhà báo hỏi tiếp: “Vậy tại sao bạn lại đến đây mỗi đêm Giáng

Sinh?”

Thanh niên cười và trả lời: “Vì tôi không muốn là người duy nhất vắng mặt khi Chúa trở lại.”

Vấn đề Chúa sẽ trở lại sau hai ngàn năm cũng được Tổng



Palm Beach 16-01-1961:  
Ảnh chụp trước nhà Kennedy  
(bốn ngày trước hôm nhậm  
chức tổng thống).  
Từ trái sang phải: tổng thống  
tân cử John F. Kennedy,  
mục sư Billy Graham, và  
thượng nghị sĩ George  
Smathers.  
(Ảnh AP)

thống Mỹ John F. Kennedy (1917–1963) quan tâm. Một người rất gần gũi Tổng thống Kennedy là Mục sư Billy Graham (1918–2018) kể rằng vào ngày 16-01-1961 (bốn hôm trước ngày tổng thống tân cử Kennedy nhậm chức), ông và thượng nghị sĩ George Smathers (1913–2007) là đại biểu của bang Florida (1951–1969) được mời đến chơi gôn và thăm khu nhà của dòng họ Kennedy ở thị trấn Palm Beach, phía nam bang Florida. Trên đường từ sân gôn trở về, Tổng thống Kennedy dừng xe, quay lại hỏi ông: “Mục sư Billy Graham, ông có tin rằng Chúa Giêsu sẽ trở lại trái đất không?” Mục sư sững sốt trước câu hỏi này của Tổng thống Kennedy nhưng ông cũng trả lời ngay không chút do dự: “Thưa Tổng thống, tôi tin Chúa Giêsu sẽ trở lại chứ!”

Hai câu chuyện vừa kể cho chúng ta thấy rằng phần đông các Kitô hữu vẫn luôn mong mỗi ngày trở lại thế gian của Đức Giêsu Kitô. Bởi lẽ Kinh Thánh có chép lời Chúa như sau:

1. *“Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. Anh em hãy biết điều này: Nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến, hẳn ông đã thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu. Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con [của] Người sẽ đến.”* (Matthêu 24:42-44)

2. *“... Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm.”* (Thư Thêxalônica 1, 5:2)

Riêng đối với hàng tín hữu Cao Đài thì việc Đức Giêsu Kitô trở lại thế gian đã thành hiện thực. Tuy nhiên, Chúa trở lại thế gian, không phải trong hình hài thể xác một con người mà bằng thần khí, bằng điển quang qua ngọn linh cơ trong công cuộc cứu độ Kỳ Ba của Đức Chí Tôn Thượng Đế.

Lễ Giáng Sinh năm 1958, tại Tòa Thánh Châu Minh (Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên, ở xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre), Đức Giêsu Kitô giáng cơ:

*Hỡi các môn đồ, Ta đã đến*

*Đến bằng linh điển hợp thời này.*

Lễ Giáng Sinh năm 1959 (chuẩn bị bước sang năm 1960), tại Huòn Cung Đàn (Tam Giáo Điện Minh Tân, ở Vĩnh Hội, quận Tư, Sài Gòn), Chúa giáng cơ nhắc lại lời di chúc của Ngài trong Kinh Thánh:

*Đến một ngàn chín trăm sáu chục*

*Trong Thánh Kinh di chúc của Ta*

*Trong hai ngàn năm đó là*

*Hạ ngươn tận thế Cha Ta lâm trần.*

*Cha Ta vốn Chơn Thần Thượng Đế*

*Cha Ta là Chúa tể càn khôn*

*Cha Ta là Đấng Chí Tôn*

*Là Đại Từ Phụ bảo tồn nhơn sanh.*

*Đức Chúa Trời tá danh cứu thế*

*Danh Cao Đài Ngọc Đế Kỳ Ba*

*Việt Nam hạnh ngộ Đạo nhà*

*Hoàn cầu vạn quốc nhìn Cha là Thầy.*

Lễ Giáng Sinh năm 1967, giảng cơ tại Thánh thất Bàu Sen (quận Năm, Sài Gòn), Đức Giêsu Kitô dạy:

*Ta đến với một mùa đông đầy giá rét*

*Để hy sinh cứu rỗi cho nhân loài*

*Ta lại đến trong cơn lửa bỏng dầu sôi*

*Để cất tiếng từng hồi gọi đàn chiên lạc lối.*

Lễ Giáng Sinh năm 1973, tại Huồn Cung Đàn, Chúa giảng cơ nhắc lại:

*Giờ kỷ niệm, hai ngàn năm sắp mãn, theo lời tiên đoán ngày xưa còn nêu rành Cựu Ước, nay gọi lại để Thiên sứ, sứ đồ, gọi sưởi lòng ôn lại những điều tiên tri trên mặt luật. Vì trong hai ngàn năm, Ta sẽ tái lâm hạ thế, nhưng ngày nay Ta đến thế gian như kẻ trộm. Đó là điều tiên đoán ngàn xưa, nay nhắc lại để chứng minh cho đời biết. Cũng như bao con chiên Ta đã đón tiếp và chờ mong ngày xuất hiện, lòng man mác đương trông mãi. Nhưng Ta đã đến thế gian từ bao giờ, lòng con chiên chưa nhận thức. Đó là vì màn bí mật trùm bao, luật Thiên điều hé màn cho biết. Nhưng đặc tính của con chiên vẫn còn đang tầm nơi không trung vị sứ thần xuất hiện, đang mong mãi săn đuổi để đón rước Ta bằng tấm lòng tin*

*tuởng, nhưng quên xem lại điều ghi sau những lời Cựu Ước. Đòi  
mạt hạ, Ta hạ thế bằng linh điển để đem con người trở về đường  
hướng thiện để giải tỏa xích xiềng cho bản thân được thanh thỏa  
thân tâm, tu tầm vị cũ. Vì ngày Ta đến thế gian là ngày những tôi  
traí tở gái đã nói những lời tiên tri như Ta hiện nay.”*

Một điều đặc biệt hy hữu đó là trong Tam Kỳ Phổ Độ không chỉ Đức Giêsu Kitô trở lại thế gian mà tất cả các Đấng Giáo Tổ như Đức Phật Thích Ca, Đức Thái Thượng Đạo Tổ (Đức Lão Tử), Đức Khổng Phu Tử, v.v... đều trở lại thế gian trong công cuộc tận độ quần linh của Đức Thượng Đế.

Sứ mạng của các Ngài trong thời Tam Kỳ Phổ Độ này không chỉ đơn thuần kêu gọi nhơn sanh hồi tâm hướng thiện bỏ dữ làm lành mà chủ yếu là sứ mạng xây dựng nhân hòa trong tinh thần vạn giáo nhưt lý.

Bởi vậy, lại thêm một điều hy hữu nữa trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đó là trong kho tàng giáo lý Cao Đài, chúng ta thấy khi thì Đức Phật Thích Ca dạy về Ngũ Chi Đại Đạo (bao gồm Nhơn đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo và Phật đạo); khi thì một vị Phật giảng lời Chúa Giêsu trong Kinh Thánh. Chẳng hạn, Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn, vào ngày 25-12-1973 (Quý Sửu) đã giảng cơ dạy tại Vĩnh Nguyên Tự (xã Long An, quận Cần Giuộc, tỉnh Long An) như sau:

*Này chư hiền đệ, hiền muội! Nhân ngày lễ Giáng Sinh của Đấng Cứu Thế ở phương Tây, Lão tuởng cũng nên nhắc lại một lời nào của Chúa Giêsu đã nói để mở đề cho cuộc đàm đạo hôm nay trong tinh thần Vạn giáo đồng nhưt lý.*

*Khi Đức Chúa Giêsu cùng chư môn đồ giảng đạo trước quần chúng, Chúa dùng lời thí dụ chuyện gieo giống. Các hạt giống được*

*đem gieo, những hạt bị rơi ở mé đường không khỏi bị chim chóc nó nuốt đi. Những hạt rơi trên tảng đá, sống tạm vào chút ít cát bụi mà lên, cũng không khỏi bị úa tàn vì rễ không chắm sâu được. Những hạt rơi vào lùm bụi gai gốc cũng lên, nhưng bị nghẹt vì gai gốc. Còn những hạt rơi vào đất tốt sẽ nảy tược đâm chồi và kết quả.*

*Môn đồ hỏi Chúa: Thí dụ như thế có ý gì?*

*Chúa bảo rằng hạt giống là Đạo, Thiên Chúa ban cho, còn những hạt rơi trên mé đường là những kẻ nghe Đạo nhưng ma quỷ sợ họ tin rồi được cứu rỗi đi, nên chực rước Đạo ra khỏi lòng họ. Những hạt rơi trên đá là những kẻ nghe Đạo bèn vui mừng nhận lấy, nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi, khi gặp sự cám dỗ thì họ sẽ ngã. Những hạt rơi vào gai gốc là những kẻ nghe Đạo rồi bị sự lo lắng giàu có vui thú của đời sống làm nghẹt đi mà không sanh được trái chín. Còn những hạt rơi vào đất tốt là những kẻ nghe Đạo rồi lấy lòng thành thật lương thiện mà gìn giữ, nhẫn nại mà kết quả.*

*Chư hiền đệ, hiền muội! Chính hôm nay Lão muốn nói lại lời Chúa Giêsu với chư hiền, vì chư hiền là môn đồ của Chí Tôn Thượng Đế. Chư hiền sẽ lãnh hội và đem nói với con cái Đức Chí Tôn về ý Đạo ấy. Lão muốn hạt giống Đạo được gieo vào đất tốt để đơm hoa kết quả. Lão muốn mỗi người đều tìm cầu cái Đạo ở bên trong mà đừng tìm cầu ở bên ngoài. Trợ duyên chính đáng rất cần cho người hành giả; trái lại, người hành giả tìm Đạo ở chỗ trợ duyên, Lão e lâm vấp trước đọa đoan rồi chùn bước.*

Và rồi chính Đức Giêsu Kitô, trong một lần giảng cơ tại Huồn Cung Đàn vào ngày lễ Giáng Sinh 25-12-1966 đã có một bài giảng độc đáo về quả Thiên Hóa Đồng Nhơn trong Kinh Dịch của Nho giáo như sau:

*Ta chào chư Thiên ân, chư đạo tâm nam nữ.*

*Ngày này khắp trên mặt địa cầu đều để lòng ghi nhớ ơn Ta. Ta sẽ ban nhiều phước lành cho nhơn loại. Nơi đây cũng như khắp trong nền chánh pháp Cao Đài đều dâng lễ mừng Ta. Ta sẽ làm cho nước này, dân này được nhiều an ủi và lành mạnh thêm mãi. Chư Thiên ân an tọa.*

*Đức Chúa nêu lên thực trạng bi đát của thế giới nhân loại ngày nay:*

*Này chư hướng đạo ôi! Khắp trên hoàn cầu, nơi nào cũng bị họa đời giày xéo, người người đương rên rỉ, làm than, phập phồng lo sợ từ giờ phút, chưa biết ma tử thần đến lúc nào.*

*Ôi! Cảnh đời quá điêu linh, điên đảo! Nước nước tranh giành mà đưa đến cho con người một cuộc máu xương khói lửa ngút trời. Khổ vì xác thịt, vì ăn vì mặc, vì lợi vì danh, vì chỗ đứng nơi ngồi, vì màu da sắc tóc, loài người xô đẩy nhau. Chẳng những vậy, mà còn phe phái, xu hướng khác nhau, đã gây nên tang tóc cho đời. Thậm chí tôn giáo cũng vì tín ngưỡng không đồng mà xô sát nhau, làm cho tinh thần xáo trộn. Cái họa đời to tát, rồi đây nó sẽ xô nhơn loại vào hố gươm đao, vào nơi chiến địa. Nếu đạo Trời không ra kịp, thì cõi dinh hoàn này chắc chắn sẽ thành tro bụi.*

*Đức Thượng Đế khai mở mỗi đạo Trời để cứu nhơn loại thoát khỏi thảm họa diệt vong và đã ban trao cho dân tộc Việt Nam sứ mạng tiền phong. Bởi vậy, Đức Chúa dạy rằng với một sứ mạng vô cùng trọng đại, một trách nhiệm quá đỗi to tát như thế thì cần phải có sự đồng tâm hiệp lực của rất nhiều người để lấp bằng các hố sâu chia rẽ, xô ngã các thành trì phân ranh màu sắc, tín ngưỡng:*

*Đạo Trời lần ba hoằng khai để cứu vãn tình trạng nguy vong*

*của nhơn loại, mà tái lập cuộc thế giới an bình. Thượng Đế chọn đất Việt làm thánh địa, chọn dân Việt làm tiền phong khai Đạo, nói lên những lời thiết tha bằng tình thương lẽ thật và sự sống đời đời.*

*Cái sứ mạng trọng đại này, cái quyền pháp vinh hạnh này, chú hướng đạo đã chịu ơn Trời, đảm đương công vụ, hầu thay gánh cho Chí Tôn ở dưới cõi này. Làm sao đây?*

*Đạo lớn lao thì trách nhiệm cũng quá chừng to tát, đâu phải một người làm xong, mà cần hiệp sức nhau, chia sót nhau, để cùng lo cùng tính. Kể trong người ngoài, nơi nào cũng có mặt con người hướng đạo, hầu nói lên cái tôn chỉ dung hòa bình đẳng, hầu mọi người, mọi nơi được nhận định nguồn gốc là Đạo có một không hai, để lấp bằng các hố chia rẽ bất bình, xô đổ những thành trì ngăn ngại phân ranh màu sắc, tín ngưỡng.*

*Trong việc kêu gọi mọi người cùng đồng tâm hiệp lực với mình trong nhiệm vụ cao cả, Đức Chúa nhắc nhở chúng ta một khía cạnh tâm lý nhân sự hết sức quan trọng như sau:*

*Muốn hiệp nhưt, mà hiệp bằng một cách đơn độc, bắt buộc ai cũng làm, cũng nói, cũng đi một đường, một kiểu như nhau, thì vạn đời chưa chắc kết quả.*

*Muôn loài vạn vật đều khác nhau. Cá thì ở nước sông. Chim thì ở non ở núi. Bắt cá thả lên rừng, bảo chim vào ở biển, thì làm sao không loạn?*

*Phương chi nhơn tình mỗi người mỗi ý, hóc hiểm khó khăn, mà muốn biết lòng người, đâu phải không cực tâm nghiên cứu mà thấu suốt tận đáy lòng của thiên hạ. Song lấy mình để xét người. Ai đói cũng muốn ăn, lạnh cũng muốn mặc, nhọc cũng muốn nghỉ, thì mình với người khác chi. Dem mình mà áp dụng vào người, thì ai không theo, ai không đồng.*



*Ngặt phải về một chỗ, phải làm một việc, phải nói một lời thì kẻ nông phu không sao viết ra bài, người học trò làm sao canh tác nổi. Nên việc làm tuy khác nhau, mà tâm hồn vẫn được như nhau, là điều chung trong lợi người, lợi việc.*

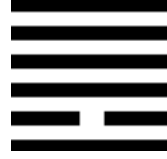
*Hôm nay, Ta đến để góp một vài ý kiến về việc tương hệ với bạn đồng đức đồng tâm, hầu kết nên tràng [trường] thương yêu mà chung cùng nhiệm vụ.*

Đức Chúa giảng một đoạn trong Hệ từ Dịch truyện là lời của Đức Khổng Tử giảng giải thêm về quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhơn, một trong sáu mươi bốn quẻ của Kinh Dịch. Chúng ta biết rằng Kinh Dịch là đạo của người quân tử, bởi lẽ mỗi quẻ trong Kinh Dịch với lời giải của các bậc Thánh nhân nhằm dạy con người cách hành xử sao cho hợp đạo lý trong từng thời, từng vị, từng hoàn cảnh để được thành công.



Qua cơ bút Cao Đài, tại Hườn Cung Đàn (Tam Giáo Điện Minh Tân, Vĩnh Hội, Sài Gòn) ngày 25-12-1966 Đức Giêsu Kitô tái lâm, dạy về quẻ THIÊN HỎA ĐỒNG NHƠN trong Kinh Dịch.

Quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhơn được kết thành từ hai quẻ đơn: trên là quẻ Càn tượng trưng cho Trời (Thiên); dưới là quẻ Ly tượng trưng cho lửa (Hỏa).



Quẻ gồm sáu hào tính từ dưới lên: hào 1 (hào sơ), hào 2, hào 3, hào 4, hào 5, hào 6 (hào thượng). Hào được vẽ bằng vạch liền là hào dương, gọi là “cửu”. Ví dụ: Hào 1 dương của quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhơn là hào sơ cửu. Hào được vẽ bằng vạch đứt là hào âm, gọi là “lục”. Ví dụ: Hào 2 âm của quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhơn là hào lục nhị.

Quẻ Càn ở trên có hào 5 dương (cửu ngũ) làm chủ. Quẻ Ly ở dưới có hào 2 âm (lục nhị) làm chủ. Cả hai hào này đều có đức trung chính, ứng với nhau rất tốt đẹp nên gọi là “thượng hạ tương đồng” hay “thượng hạ đồng tâm”. Do đó, Thánh nhân xưa đặt tên quẻ là “Thiên Hỏa Đồng Nhơn”. Đồng Nhơn có nghĩa là người người cùng chung tâm hòa hợp trong xây dựng và bảo tồn cuộc sống.

Mỗi quẻ trong Kinh Dịch đều có lời kinh văn của Thánh Văn Vương gọi là Soán từ. Mỗi hào đều có lời kinh văn của Thánh Chu Công gọi là Hào từ. Rồi lại có thêm lời giảng giải của Đức Khổng Tử trong phần “Truyện”.

Đức Chúa dạy:

*Đây là một đoạn trong Hệ từ Dịch truyện, Đức Khổng Phu Tử nhấn mạnh về việc đồng tâm, đại đồng của thiên hạ. Ta nên lấy đó để hành đạo, giữ đạo mà xây dựng quyền pháp tương lai, cứu vãn lại nội tình hiện tại.*

*Hệ từ viết: “Đồng nhơn tiên hào đào nhi hậu tiểu. Tử viết: Quân*

*tử chi đạo, hoặc xuất hoặc xử, hoặc mặc hoặc ngữ, nhị nhơn đồng tâm, kỳ lợi đoan kim. Đồng tâm chi ngôn, kỳ xú như lan.”*

*Đồng nhơn tiên hào đào nhi hậu tiếu. Câu này ở hào ngũ, quẻ Đồng Nhơn. Nói đến đồng nhơn thật rất khó khăn. Song thời thế đã đến, thì dầu ai không muốn đồng cũng không được.*

Thật vậy, cơ Trời vận chuyển cho công cuộc xây dựng thế giới đại đồng. Thế nên, Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII (1881–1963) đã nói rằng Ngài được Thánh linh thôi thúc khai mở Công Đồng Vatican II để mời gọi đối thoại liên tôn giáo giữa Công giáo và các tôn giáo khác trên thế giới. Đức Giáo Hoàng Phaolô VI (1897–1978) đã ban hành văn kiện chính thức tại Vatican vào ngày 28–10–1965 gọi là *Nostra Aetate* (có nghĩa là “Trong thời đại chúng ta” mà chúng ta có thể hiểu là thời đại của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ với tinh thần vạn giáo đồng nguyên và quy nguyên). *Nostra Aetate* chính là “Tuyên ngôn về những quan hệ của Giáo Hội với các tôn giáo không phải Kitô giáo”. Cũng trong năm 1965, Cơ quan Phổ thông Giáo lý Cao Đài giáo Việt Nam (nay là Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo) được Đức Thượng Đế thành lập với nhiệm vụ nối liền tình huynh đệ.

Đức Chúa dạy:

*Đồng tâm là người này người kia, tuy không ở chung với nhau, mà tâm sự vẫn đồng như nhau.*

*Tiên là trước. Hào đào là kêu rêu than thở. Hậu là sau. Tiểu là cười. Nghĩa là nói đến sự đồng tâm, trước vì sao mà phải kêu rêu than thở? Kêu rêu than thở là vì hai người đồng với nhau, mà chưa ngộ hợp cùng nhau, là vì trung gian có hào cứu tam, cứu tứ ngăn trở, nghĩa là bị người ta phá, bị người ta gièm pha giành giật.*

*Nhưng lẽ phải cuối cùng cũng được ngộ hợp nhau mà vui cười,*

sung sướng. Nói đến đồng tâm giữa người này với người kia, mà còn khó như vậy, huống chi khối này khối nọ, làm sao dễ được?

Quân tử chi đạo là đạo người quân tử ở chỗ đồng tâm, để mưu toan việc đạo việc đời, mà lo cho nhơn loại. Hoặc xuất hoặc xử, hoặc mặc hoặc ngữ nghĩa là kể ra gánh vác việc đời, làm công việc nọ việc kia; kể thì ở yên một chỗ, ẩn dật tu hành, kể lại im lặng mà làm thinh, còn kể thì khua chuông giục trống cảnh tỉnh người đời. Tuy xuất (ra làm quan) với xử (hoặc ẩn dật) khác xa, ngữ (nói) với mặc (nín) trái hẳn, song cũng đều lo cùng một mục đích như nhau, tuy hoàn cảnh địa vị khác nhau. Nên mới có kể ẩn người hiện, kể nói người làm thinh, vì thời và vị không giống nhau. Song đem đổi hoàn cảnh của người này cho người kia, thì họ cũng làm như nhau không khác.

Đây nói cái đồng tâm, mà cái tích (việc thấy hiện bên ngoài) bất đồng. Tâm là tinh thần. Tích là hình thức. Tích mà đồng, tâm không đồng, thì người quân tử không hề làm; mà mặc dầu tích không đồng, tâm đồng, là đạo lợi cho thiên hạ. Nên mỗi người đã đồng tâm rồi, thì chia nhau mà lo, kể làm việc nọ, người làm việc kia, ai cũng cùng tận tụy, các tận sở năng của mình. Dầu ở xa ngàn dặm, những việc làm giống nhau như khuôn in rập.

Nhị nhơn đồng tâm kỳ lợi đạo kim nghĩa là người này cùng người kia mà đồng tâm nhau rồi, thì núi cũng xô ngã được, biển cũng lấp bằng được. Người người đều cảm mà hóa theo, thì khác nào một đạo sắt chặt một cái là đứt làm đôi. Sức mạnh của đồng tâm ghê gớm, làm gì lại không được? Dầu cho Trời Đất cũng vui nghe mà giúp đỡ.

Đồng tâm chi ngôn, kỳ xú như lan nghĩa là lời nói của người đồng tâm tuy không ngọt ngào mà ai cũng thích, tuy không nồng

nàn mà ai cũng say, cảm đến người đến vật. Lời nói thống thiết chân thành, mùi vị ngọt ngào, dầu sự thơm của hoa lan cũng chỉ đến chừng đó là cùng. Sự đồng tâm tác hợp nhau, để lo xây dựng đạo Trời.

Đạo Trời cũng mưu tính, cải tạo loài người, tái lập cuộc đời đại đồng thế giới. Mục đích ai là người có trách nhiệm trong nền tân pháp Đại Đạo phải hướng vào đó mà tu sửa, mà mở mang. Song thế giới bước đến đại đồng, trước phải đặt móng đắp nền ở gần, rồi mới đến xa, nghĩa là phải xây dựng đại đồng trong đạo. Người này người nọ lấy thương yêu làm mục đích, lấy lễ thật làm nền tảng, cột chặt lấy dải đồng tâm.

Hãy xét quẻ Đồng Nhơn trong sáu hào.

Hào sơ cửu thì Đồng nhơn vu môn. Nghĩa là đại đồng với người. Không phải ở trong nhà mà nói đại đồng, cần phải ra khỏi cửa, để đồng cùng xóm giềng, làng nước, giao du chỗ nọ, chỗ kia, mà kết tình bằng hữu, để cùng nhau chung lấy nhiệm vụ đại đồng.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô từng bảo rằng trong Thánh Kinh thuở xưa Chúa dạy Cứ gõ cửa thì sẽ mở ra cho (Matthêu 7:7), tuy nhiên ngày nay chúng ta không thể ngồi trong nhà chờ người đến gõ cửa mà cần phải mở cửa bước ra ngoài giao tiếp với nhơn sanh để thực hiện nhiệm vụ cứu độ (Công giáo gọi là đi ra các vùng ngoại biên của Giáo hội).

Đức Chúa dạy:

Đến hào lục nhị, thì Đồng nhơn vu tông. Nghĩa là hào này đồng nhơn là đại đồng với trong tông tộc, phe phái hệ thống của mình mà thôi. Đồng nhơn như thế cũng quá hẹp chặt, chưa đúng với đại đồng, nên người hướng đạo coi hào này mà cần mở rộng phạm vi liên kết với bạn bè ở nhiều tôn giáo, học thuyết rải rác khắp mọi nơi.

Đến hào cứu tam, thì cũng muốn đồng với người, song đồng ấy là giành kéo về mình, làm của riêng cho mình, nên núp ở chốn bụi gò mà rình để giết lục nhị (hào âm).

Đến hào cứu tứ cũng vậy, song muốn được lục nhị, phải cỡi lên cứu tam, nghĩa là trèo lên thành mà coi động tịnh. Hai hào này ở trong quẻ Đồng Nhơn, mà đồng bằng cách giành giựt, tham lam, thì người hướng đạo của ta không nên bắt chước.

Đến hào cứu ngũ, thì trước phải kêu rêu than thở, sau dùng đến đại binh, mới trừ được trung gian phá hoại, mà hai bên mới hội ngộ hợp nhau, vui cười sung sướng. Ôi! Đồng tâm mà khó như vậy, phải dùng toàn lực đại vũ mới đi lên thành công. Điều đó, nhà đạo chắc không làm, vì chi mạnh cho bằng đạo đức? Nên nói: “Lấy đạo đức làm nền xu hướng, lấy cảm tình làm tướng giục binh.” Song cũng nhớ rằng việc làm dầu nhỏ dầu lớn, cũng bị điều trở ngại. Ta phải đề phòng, mà cũng phải gắng công bền chí.

Đến hào thượng cứu, thì Đồng nhơn vu giao. Vu là đi. Giao nghĩa là giao du. Giao du ở gần nhà mình, nước mình, thì cũng hẹp chật. Chỉ có lời Soán từ là Đồng nhơn vu dã, đồng nhơn mà vu dã (ra đồng trống) thiết rộng lớn mệnh mông, không bờ bến. Đâu phải ra khỏi cửa hay ở trong tông phái mình mà thôi, còn kết thân tình huynh đệ đại đồng khắp chỗ, đồng hoang hẻo lánh, đâu còn lựa chọn so cân.

Tại Sarajevo (thủ đô của Bosna và Hercegovina), vào ngày Thứ Bảy 06-6-2015, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói: *Đối thoại liên tôn giáo không thể chỉ giới hạn cho một thiểu số, hay cho các lãnh đạo những cộng đồng tôn giáo, mà còn phải mở rộng càng nhiều càng tốt cho tất cả mọi tín hữu, gắn kết các thành phần khác nhau*

*của xã hội dân sự.<sup>1</sup>*

Đức Chúa dạy:

*Vậy hôm nay ta cần đặt lại vấn đề, để rồi ngày tới đây đặt mối tương quan, để thành một mối đồng tâm, mà chia lo việc đạo, gánh vác việc đời, hầu đem lại một khối bình đẳng duy nhất, không còn ranh giới rẽ riêng.*

Trước khi kết thúc bài giảng, Đức Chúa dặn dò các môn đồ phải gắng công bền chí, kiên nhẫn tiến lên không lùi trước mọi khó khăn trở ngại để hoàn thành sứ mạng xây dựng thế giới đại đồng cho nhân loại. Lời Chúa như sau:

*Nơi đây gắng công một lần nữa để hoàn thành sứ mạng, mặc dầu đã trải qua nhiều trở ngại, song cuối cùng cũng được kết quả. Lòng đạo đức cứ tiến không lùi, dầu chưa làm xong, sau có người kế tiếp*



---

1. *Interreligious dialogue cannot be limited merely to the few, to leaders of religious communities, but must also extend as far as possible to all believers, engaging the different sectors of civil society.*

*như Ngu Công bạt núi,<sup>2</sup> chim Tinh Vệ lấp biển.<sup>3</sup> Được hay không là ở Trời, còn bốn phận làm nên cố gắng.*

Được học những lời dạy của các Đấng Thiêng Liêng trong tinh thần vạn giáo nhất lý như thế, người tín đồ Cao Đài cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi được tắm mình trong bể đại dương lớn rộng của giáo lý Tam giáo, Tứ giáo<sup>4</sup> và vạn giáo. Các tôn giáo trên thế gian được ví như các dòng sông. Muôn sông rồi cũng đổ về biển cả. Và khi đã về đến đại dương thì nước chỉ còn một vị mặn thuần nhất, nào có còn phân biệt nước của dòng sông này hay dòng sông khác.

Các bặt Giáo Tổ các tôn giáo thuở xa xưa, ngày nay trở lại thế

2. Theo *Cổ Học Tinh Hoa*, quyển Nhì, của Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc và Tĩnh Trai Trần Lê Nhân, truyện 126 kể:

Ngu Công là ông lão tuổi chín mươi, nhà ở chân núi Thái Hàng và Vương Ốc phía nam Châu Ký. Ngu Công thấy núi gây chướng ngại cho mọi người trong việc đi lại nên quyết định huy động cả dòng họ phá núi mở đường. Cả nhà ông hợp sức với nhau kẻ đục đá, người đào đất, kẻ đầu đội, người vai mang đất đá đổ ra biển Đông hết ngày này sang tháng khác.

Có ông Lão tên Trí Tẩu thấy vậy cười Ngu Công và can: “Sao khờ dại vậy! Mình thì tuổi tác, núi thì cao lớn, phá thế nào nổi!”

Ngu Công thở dài nói: “Bền lòng thì việc gì cũng phải được. Ta già, ta chết, đã có con ta. Hết đời con ta, đã có cháu ta. Hết đời cháu ta đã có chắt ta. Con con cháu cháu sinh hạ vô cùng mà núi thì bao giờ cũng vậy, lo gì không bạt nổi.”

Trí Tẩu nghe nói, nín lặng, không trả lời. Sau này vùng nam Châu Ký không có núi non chướng ngại, đi lại thuận tiện là nhờ có Ngu Công.

3. *Tinh Vệ* là tên một giống chim nhỏ mỏ đỏ chân trắng có hình dáng giống con quạ, thường sinh sống ở các vùng duyên hải Viễn Đông, giống chim này chuyên đi gắp những hạt cát nhỏ rồi bay ra biển thả xuống. Theo truyền thuyết, con gái Viêm Đế là Nữ Oa chết đuối ở biển Đông, hóa thành chim Tinh Vệ.

4. *Tứ Giáo*: Gồm có Tam Giáo (Nho, Lão, Phật), và đạo Chúa.



gian trong Tam Kỳ Phổ Độ để dạy đạo cho nhơn sanh trong tinh thần vạn giáo nhất lý; các Ngài nào có ngăn ngại, nào có phân biệt giáo lý của nền tôn giáo do các Ngài sáng lập hay giáo lý các tôn giáo khác. Vậy thì tại sao chúng ta lại ngăn ngại, lại phân biệt? Thế nên, Thiên Liêng dạy người môn đệ Cao Đài một tinh thần phá chấp tuyệt đối: *Cao Đài không là Cao Đài, đó chính thị là Cao Đài,*<sup>5</sup> và kêu gọi mọi người hãy: *Ngược mắt nhìn lên bầu trời to rộng,*<sup>6</sup> *vượt ra đại dương trời nước bao la, chấp cánh bay bổng khắp bốn phương trời để phục vụ nhơn loại, phụng sự Thiên cơ, làm theo lòng trời đất.*<sup>7</sup>

Nếu tất cả tín hữu các tôn giáo đều làm được như vậy, cũng như thực hiện được hai chữ “đồng tâm” mà Đức Chúa đã giảng giải qua quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhơn trong Kinh Dịch, thì chắc chắn rằng thế gian này sẽ không còn những cảnh thù hận rẽ chia, chiến tranh tang tóc, loạn ly đau khổ cùng cực như hiện nay.

\*

Đức Chúa dạy (Gioan 20:29): *Phúc cho ai không thấy mà tin.* Thật vậy, quả là hạnh phúc cho tất cả những ai tin rằng Đức Giêsu Kitô đã trở lại trong thời đại chúng ta, dù mắt phàm chúng ta không nhìn thấy hình hài của Chúa bằng xương bằng thịt.

Tuy nhiên, suy cho cùng, trong suốt hơn hai ngàn năm nay, Đức Chúa chưa hề rời khỏi thế gian hay từ bỏ chúng ta. Ngài vẫn luôn hiện hữu và ngự trị trong tâm lành của tất cả những ai biết hướng về Chúa và Ngài vẫn luôn soi dẫn, đồng hành, tiếp sức

---

5. Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, 15-01 Giáp Dần (06-02-1974).

6. Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt, Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969).

7. Ni Sư Diệu Lộc, Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 01-5 Kỷ Dậu (15-6-1969).

cho chúng ta trên từng bước đường phụng sự, yêu thương anh em mình theo lời Đức Chúa dạy.

Xưa kia, sau buổi Tiệc Ly, Đức Chúa dạy (*Gioan 13:34*): *Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.*



Vậy, ngày hôm nay và mãi mãi về sau, bất kỳ ai trong chúng ta có được lòng yêu thương chân thật, thì chắc chắn là đang có Chúa ngự ở trong người ấy và người ấy cũng đang ở trong Chúa. Đó cũng là một cách rất cụ thể để chúng ta đón Chúa trở lại với chúng ta.

Xin nguyện cầu Đức Giêsu Kitô ban ơn soi dẫn cho toàn cả nhân loại trên thế gian để mọi người cùng đồng tâm yêu thương nhau hầu xây dựng bình an trên cõi thế.